

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ SƠN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2021/HS-ST**

Ngày 03-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Thị Kim Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Võ Thị Hồng Hải;

+ Ông Lê Văn Thêm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ngọc Yến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Hữu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Đinh Ngọc S (tên gọi khác: D), sinh ngày 10 tháng 02 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Ngày 13/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 40/2019/HS-ST; tiền sự: Ngày 30/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo Quyết định số 09/QĐ-TA; nhân thân: Ngày 22/11/2018, bị Đoàn Công an Hương An thuộc Công an huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 (Một triệu) đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC và ngày 19/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc 18 tháng theo Quyết định số 01/QĐ-TA. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21/LCĐKNCT-TA ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Phan C, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn A, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Thanh C, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/12/2020, bị cáo S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H5-7690 đi từ thị trấn A lên thị trấn Đ để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến địa phận thôn T, xã Q, huyện S, bị cáo nhìn thấy nhà để xe ô tô của anh Nguyễn Duy L có để 01 rân xe ô tô (lazang) bằng kim loại (nặng 45kg, cao 30cm, đường kính 60cm, loại cỡ lốp 11) không có người trông coi, quản lý. Bị cáo dừng xe mô tô bên đường, quan sát xung quanh không có ai nên liền đi đến dùng hai tay khuôn rân xe này bỏ lên phía sau yên xe mô tô biển kiểm soát 92H5-7690 rồi điều khiển xe chở đi bán tại tiệm phế liệu của bà Nguyễn Thị H với giá 200.000 đồng. Bị cáo dùng số tiền trên để mua ma túy và tiêu xài cá nhân.

Vào khoảng 08 giờ ngày 04/12/2020, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H5-7690 đi từ thị trấn A lên thị trấn Đ. Đi đến đoạn xã Q, huyện S, bị cáo bị anh Nguyễn Duy L phát hiện đuổi theo phía sau, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy vào nhà ông Phan C thuộc địa phận thôn P, xã Q, huyện S thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ do nghi ngờ bị cáo có hành vi trộm cắp 01 trụ ben xe ô tô bằng kim loại hình trụ tròn (có trọng lượng 15kg, dài 40cm, đường kính 12cm) để trong sân nhà ông C nên đã báo Công an đến làm việc.

Ngày 04/12/2020, anh Nguyễn Duy L có đơn báo cáo gửi Công an huyện Quế Sơn về việc mất trộm 01 rân xe ô tô, loại cỡ lốp 11.

Bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình vào ngày 03/12/2020 tại thôn T, xã Q, huyện S, tỉnh Q. Riêng vào ngày 04/12/2020, bị cáo khai nhận đi vào nhà ông Phan C để tránh bị theo dõi phía sau nhưng lại bị người dân đến giữ do nghi ngờ có hành vi trộm cắp 01 trụ ben xe ô tô bằng kim loại hình trụ tròn có trọng lượng 15kg, dài 40cm, đường kính 12cm của ông Phan C. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Sơn xác định: 01 (một) rân xe ô tô (lazang) bằng kim loại có trọng lượng 45kg, cao 30cm, đường kính 60 cm, loại cỡ lốp 11 có giá trị định giá là 800.000 đồng.

Trước đó vào ngày 13/11/2019, bị cáo S bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/8/2020, bị cáo S chấp hành xong hình phạt.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) rân xe ô tô (lazang) bằng kim loại có trọng lượng 45kg, cao 30cm, đường kính 60cm, loại cỡ lốp 11 (đã giao trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Duy L); 01 (một) trụ ben xe ô tô bằng kim loại hình trụ tròn có trọng lượng 15kg, dài 40cm, đường kính 12cm (đã giao trả lại cho chủ sở hữu là ông Phan C); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu vàng, biển kiểm soát 92H5-7690 (đã giao trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ngọc T) và 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, bên trong có sim số thuê bao 0787.516.709.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSQS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đinh Ngọc S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đinh Ngọc S mức án từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã giải quyết xong nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, bên trong có sim số thuê bao 0787.516.709.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Ngọc S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo S nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Đinh Ngọc S đã thừa nhận hành vi phạm tội đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 03/12/2020, bị cáo Đinh Ngọc S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) rân xe ô tô (lazang) bằng kim loại có trọng lượng 45kg, cao 30cm, đường kính 60cm, loại cỡ lốp 11 của anh Nguyễn Duy L. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng.

Trước đó, vào ngày 13/11/2019, bị cáo S bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/8/2020, bị cáo S chấp hành xong hình phạt, đến nay chưa được xóa án tích.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh Ngọc S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng số 11/CT-VKSQS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo S có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được điều đó, nhưng với bản tính tham lam, lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người

khác nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản với mục đích tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và xử phạt tù về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo S có nhân thân xấu, bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo có tiền án về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; tiền sự về xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và ngày 19/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (*Mười tám*) tháng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Duy L đã nhận lại tài sản bị mất và ông Phan C không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Bà Nguyễn Thị H đã nhận lại số tiền 200.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) rân xe ô tô (lazang) bằng kim loại có trọng lượng 45kg, cao 30cm, đường kính 60cm, loại cỡ lốp 11; 01 (một) trụ ben xe ô tô bằng kim loại hình trụ tròn có trọng lượng 15kg, dài 40cm, đường kính 12cm và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu vàng, biển kiểm soát 92H5-7690. Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, bên trong có sim số thuê bao 0787.516.709 của bị cáo S. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8]. Đối với chị Nguyễn Thị Ngọc T là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 92H5-7690; Chị T không biết bị cáo S mượn xe mô tô biển kiểm soát 92H5-7690 để đi trộm cắp tài sản nên không đặt vấn đề xử lý đối với chị T là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị H, do không biết 01 (một) rân xe ô tô (lazang) bằng kim loại có trọng lượng 45kg, cao 30cm, đường kính 60cm, loại cỡ lốp 11 là tài sản do bị cáo S trộm cắp mà có nên không đặt vấn đề xử lý là có cơ sở.

[9]. Vào ngày 04/12/2020, bị cáo S bị quần chúng nhân dân bắt giữ do nghi ngờ có hành vi trộm cắp tài sản của ông Phan C tại thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Q; quá trình điều tra, xác minh không có cơ sở nên không đề cập xử lý là thỏa đáng.

Về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo S khai nhận trong quá trình làm việc, đã bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 19/01/2021.

[10]. Về án phí: Bị cáo Đinh Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Ngọc S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Ngọc S 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; xử:

Trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc S 01 (*một*) điện thoại di động hiệu ITEL, màu đỏ, bên trong có sim số thuê bao 0787.516.709.

*(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 21/5/2021).*

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đinh Ngọc S phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03-6-2021). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Châu Thị Kim Phụng**